



xuē

薛

kind of marsh grass; feudal state

Common Words

xìng xuē

姓薛

surname Xue

xuē dìng è

薛定谔

Erwin Schrödinger (physicist)

xuē rén guì

薛仁贵

Xue Rengui (Tang dynasty general)

Trace each stroke, then write the character on your own.

薛	薛	薛	薛	薛	薛	薛	薛	薛	薛	薛
薛	薛	薛	薛	薛	薛	薛	薛			